



Xác định tốc độ thay đổi của mỗi phương trình.

Câu trả lời

1) $y = ^{-8}/_9x - 2$

1. _____

2) $y = -2x - 10$

2. _____

3) $y = ^2/_10x + 3$

3. _____

4) $y = ^{-2}/_{-3}x - 10$

4. _____

5) $y = -10x + 9$

5. _____

6) $y = ^4/_7x - 10$

6. _____

7) $y = -1x + 6$

7. _____

8) $y = -1x + 4$

8. _____

9) $y = ^2/_{-5}x + 10$

9. _____

10) $y = 1x + 5$

10. _____

11) $y = ^{-6}/_5x + 7$

11. _____

12) $y = ^{-2}/_3x - 10$

12. _____

13) $y = ^{-8}/_{-6}x + 9$

13. _____

14) $y = ^{10}/_9x + 10$

14. _____

15) $y = -1x + 8$

15. _____

16) $y = ^6/_7x - 5$

16. _____

17) $y = ^{10}/_4x - 7$

17. _____

18) $y = ^{-6}/_{-7}x + 2$

18. _____

19) $y = ^{-3}/_{-10}x + 7$

19. _____



Xác định tốc độ thay đổi của mỗi phương trình.

Câu trả lời

1) $y = ^{-8}/_9x - 2$

1. $|^{-8}/_9|$

2) $y = -2x - 10$

2. $|-2|$

3) $y = ^2/_10x + 3$

3. $|^2/_10|$

4) $y = ^{-2}/_{-3}x - 10$

4. $|^{-2}/_{-3}|$

5) $y = -10x + 9$

5. $|-10|$

6) $y = ^4/_7x - 10$

6. $|^4/_7|$

7) $y = -1x + 6$

7. $|-1|$

8) $y = -1x + 4$

8. $|-1|$

9) $y = ^2/_{-5}x + 10$

9. $|^2/_{-5}|$

10) $y = 1x + 5$

10. $|1|$

11) $y = ^{-6}/_5x + 7$

11. $|^{-6}/_5|$

12) $y = ^{-2}/_3x - 10$

12. $|^{-2}/_3|$

13) $y = ^{-8}/_{-6}x + 9$

13. $|^{-8}/_{-6}|$

14) $y = ^{10}/_9x + 10$

14. $|^{10}/_9|$

15) $y = -1x + 8$

15. $|-1|$

16) $y = ^6/_7x - 5$

16. $|^6/_7|$

17) $y = ^{10}/_4x - 7$

17. $|^{10}/_4|$

18) $y = ^{-6}/_{-7}x + 2$

18. $|^{-6}/_{-7}|$

19) $y = ^{-3}/_{-10}x + 7$

19. $|^{-3}/_{-10}|$